TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 13-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hữu Phúc
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Trung Diễn
Bà Nguyễn Thị Nhạn
***Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Kim Hải- Thư ký Toà án.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà*:** Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 620/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh H (tên gọi khác H Ch), sinh năm: 1985 tại tỉnh Đ. Nơi cư trú: A2/344A khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Hồng Kh, sinh năm 1956 và bà Lê Thị L (đã chết); Vợ, con chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019, hiện đang bị tam giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh C, sinh năm 1981. Địa chỉ: A2/390C khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 15 tháng 4 năm 2017, Lê Minh H đi bộ đến khu vực thuộc địa chỉ A2/380C, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để nhằm mục đích trộm cắp tài sản thì phát hiện cửa phòng trọ của chị Nguyễn Thị Thanh C (sinh năm 1981, ngụ tại xã A, huyện K, tỉnh S) khép hờ, H dùng đèn pin rọi vào bên trong phòng thì thấy bên cạnh vị trí chị C đang nằm ngủ có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5, H liền lẻn vào lấy chiếc điện thoại trên thì bị chị C tỉnh dậy phát hiện và la lên, H liền dùng tay

bịt miệng chị C lại rồi lấy 01 con dao (loại dao Thái Lan) gần đó, dí vào cổ chị C đe dọa nếu chị C la lên thì H sẽ giết, đồng thời yêu cầu chị C đưa cho H 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 9999 trọng lượng 02 chỉ, đang đeo trên tay, do sợ hãi nên chị C buộc phải tháo 02 chiếc nhẫn trên đưa cho H, sau đó H đã tẩu thoát. Đến ngày 20 tháng 9 năm 2019, H đã bị bắt khẩn cấp, khởi tố, điều tra xử lý. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc đèn pin mini bằng kim loại (khuyết phần đui), là công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Minh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và trình bày 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5; 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 9999 trọng lượng 02 chỉ của chị C, H đã tiêu thụ trên địa bàn thuộc quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, không nhớ rõ được địa điểm cụ thể. Còn 01 con dao (loại dao Thái Lan), H đã sử dụng vào việc phạm tội, đã vứt bỏ trên đường tẩu thoát, không nhớ được địa điểm cụ thể.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 506/TCKH-HĐĐG ngày 06/11/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố biên Hòa kết luận: "01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5; 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 9999 trọng lượng 02 chỉ" tổng trị giá 15.229.600 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, sáu trăm đồng)".

Tại bản cáo trạng số: 619/CT-VKSBH, ngày 28 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lê Minh H về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù. Buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn Thị Thanh C đã nhận tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, không có yêu cầu thêm về dân sự và có làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc đèn pin mini bằng kim loại (khuyết phần đui), là công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 15 tháng 4 năm 2017, tại nhà trọ số A2/380C, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, Lê Minh H đã có hành vi dùng tay 01 con dao (loại dao Thái Lan), dí vào cổ chị Nguyễn Thị Thanh C đe dọa để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5; 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn bằng vàng loại 9999 trọng lượng 02 chỉ, với tổng trị giá tài sản là 15.229.600 đồng (Mười lăm triệu hai trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

[2.2] Hành vi nêu trên của Lê Minh H là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội "Cướp tài sản", bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm vào việc phạm tội nên phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Thanh C đã nhận bồi thường và không có yêu cầu thêm về dân sự, nên HĐXX không phải xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc đèn pin mini bằng kim loại (khuyết phần đui), là công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lê Minh H (H Chôm) phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Minh H (H Ch) 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin mini bằng kim loại (khuyết phần đui) (Vật chứng hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Hữu Phúc